

Số: 64/2020/QĐST-DS

*Kế Sách, ngày 22 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 226/2020/TLST-DS, ngày 10 tháng 8 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1975, địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Chỗ ở hiện nay: Số X, ấp T, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1969 và ông Nguyễn Văn U (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1967, cùng địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Vợ chồng ông Nguyễn Văn U, bà Nguyễn Thị Thanh T thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Thị Mỹ H 84.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền này cho bà H theo thời gian cụ thể như sau:

- Vào ngày 20/8/2020 âm lịch: Trả 8.000.000 đồng.
- Cuối tháng 12/2020 âm lịch: Trả 5.000.000 đồng.
- Số tiền còn lại 71.000.000 đồng sẽ trả trong năm 2021 âm lịch.

2.2. Địa điểm trả nợ tại: Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2.3. Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được

án còn phải trả lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

2.4. Án phí hòa giải thành: Vợ chồng ông U, bà T đồng ý chịu 2.100.000 đồng; Bà H không phải chịu và được nhận lại số tiền tạm ứng đã nộp 2.100.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004350, ngày 10/8/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Vinh Thắng**